

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 7009/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- (1). Thời gian làm bài thi: 150 phút (Không tính thời gian phát đề).
- (2). Phạm vi kiến thức: Chương trình giáo dục phổ thông 2006 môn Tiếng Trung Quốc lớp 8,9.
- (3). Hình thức bài thi: viết (70% tự luận và 30% trắc nghiệm khách quan một lựa chọn)
- (4). Mức độ nhận thức trong đề thi: Nhận biết 20%; Thông hiểu 30%; Vận dụng 50%.
- (5). Các câu trong đề thi không trùng với các đề thi đã công bố trong 3 năm gần đây.

II. Cấu trúc đề thi

(1). Đề thi gồm 3 Phần I, II, III theo 3 dạng thức trắc nghiệm:

- Phần I gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng.
- Phần II gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai.
- Phần III gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng trả lời ngắn, mỗi câu hỏi có 1 lệnh hỏi và kết quả mỗi lệnh có tối đa 4 chữ số.

(2). Bảng quy định cho từng phần

Phần	Dạng thức trắc nghiệm	Số câu/ý hỏi chia theo mức độ nhận thức			Tổng
		Hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
I	- Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống trong câu. (05 câu) (0.25 điểm/câu) - Giải thích nghĩa từ/cụm từ (05 câu) (0.25 điểm/câu) - Xác định vị trí đúng của từ/cụm từ cho sẵn (05 câu) (0.25 điểm/câu) - Chọn phương án đúng cho từ đồng nghĩa (05 câu) (0.25 điểm/câu)	03	07	10	20
II	- Đọc hiểu: chọn phương án đúng (04 câu) (0.25 điểm/câu) (văn bản đọc khoảng 300 chữ Hán)	01	01	02	04

Phần	Dạng thức tự luận	Số câu/ý hỏi chia theo mức độ nhận thức	Tổng
------	-------------------	---	------

		<i>Hiểu</i>	<i>Vận dụng</i>	<i>Vận dụng cao</i>	
I	- Nghe điền từ: 10 câu (1.5 điểm) - Nghe phán đoán đúng sai: 10 câu (1.5 điểm)	04	07	09	20
II	- Sửa lỗi sai: 05 câu (1.0 điểm) (0.25 điểm/câu) - Điền chữ Hán: 10 chỗ trống (1.5 điểm) (0.25 điểm/câu) - Dịch sang tiếng Việt: 05 câu (1.5 điểm) (0.3 điểm/câu) - Phán đoán đúng sai cho văn bản đọc: 05 câu (1.0 điểm) (0.25 điểm/câu)	05	15	05	25
III	- Sắp xếp từ thành câu/Viết lại câu: (1.5 điểm) - Viết đoạn văn (khoảng 300 chữ Hán, với 05 từ cho trước): (3.0 điểm)	01	02	03	06

III. Cách thức tính điểm

(1). Phần I : Trắc nghiệm: 24 câu (6.0 điểm)

(2). Phần II: Tự luận: 51 câu (14.0 điểm):

Tổng điểm tối đa toàn bài: 20 điểm